

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HS-PT
Ngày: 16-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/TLHS-PT ngày 05-10-2018 đối với bị cáo Ngô Đức A do kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 28-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

Ngô Đức A (tên khác *Chim*), sinh năm 1992 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thanh T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1970; có vợ Đặng Nguyễn Uyên P, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2018;

Tiền sự, tiền án: không, bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này, còn có bị hại anh T, người liên quan chị Phan Thị H; Nguyễn Thị Lan H không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 31-07-2017, bị cáo Anh đang ngồi uống nước cùng với bà Bùi Thị N tại quán nước “*Hương Tri*” của bà Nguyễn Thị Lan H thì gặp bị hại anh T ở cùng thôn trong quán nước. Do có mâu thuẫn từ trước nên giữa bị cáo A và bị hại anh T có lời qua tiếng lại. Bị hại anh T lấy vỏ chai nước bằng nhựa ném vào người bị cáo Anh nhưng không trúng; sau đó bị cáo A lấy bàn cờ bằng đá ném vào người bị hại anh T; đồng thời giữa bị hại anh T và bị

cáo A xông vào đánh nhau được mọi người can ngăn, bị cáo A bỏ đi về nhà. Do bức tức vì bị đánh, bị cáo A lấy 02 con dao, trong đó 01 con dao (dài 30cm, cán bằng Inox, rộng 15cm) cầm trên tay phải; 01 con dao (dài 15cm cán bằng gỗ rộng 01cm) bỏ túi quần phía sau bên trái sau đó trở lại quán nước của bà H tìm đánh bị hại anh T. Do bị hại anh T bỏ vào trong quán, bị cáo A không đánh được nên bỏ đi về nhà, cất con dao cán bằng Inox bỏ dưới bếp.

Khoảng 05 phút sau, bị cáo A đi qua nhà ông bà nội của mình thì thấy bị hại anh T ngồi trong quán nước của bà H, bị cáo A lấy 01 con dao dài 15cm bỏ trong túi quần phía sau đi vào quán nước của bà H, thấy bị cáo A cầm dao đi tới, bị hại anh T bỏ chạy, bị cáo A đuổi theo được khoảng 15m thì bị hại anh T tự té ngã xuống đường. Bị cáo A chạy đến đứng đối diện thì có người thanh niên đến can ngăn, bị hại anh T lấy điện thoại di động ném vào người bị cáo A nhưng không trúng. Bị cáo A cầm dao bằng tay phải đâm từ trên xuống dưới vào người bị hại anh T, liền đó bị hại anh T đứng dậy đưa tay trái lên đỡ thì bị thương ở tay trái. Bị hại anh T chạy vào quán nước của bà H lấy 02 chai thủy tinh đập bể đuổi theo thì bị cáo A bỏ chạy về nhà; bị hại anh T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận số 286/2017/TgT ngày 29-12-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận anh T bị thương tích “*Vết thương cổ tay trái dài 4.5cm đứt gân duỗi ngón V, tổn thương thần kinh trụ không hoàn toàn, liệt một phần ngón V; Gãy xương chậu trái. Tỷ lệ thương tích là 21% do vật sắc nhọn gây nên*”.

Về bồi thường thiệt hại, bị cáo tác động bà Lan H (mẹ bị cáo) đã bồi thường cho bị hại anh T số tiền 30.000.000đ, số còn lại 13.000.000đ bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với thiệt hại bể bàn cờ bằng đá do bị cáo Anh đập; hai chai nước ngọt bị hại anh T đập bể. Do tài sản không lớn, nên bà H không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản án số 32/2018/HSST ngày 28-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương đã tuyên bố bị cáo Ngô Đức A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Đức A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về bồi thường, án phí, tuyên quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật.

Ngày 30-8-2018 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận. Đồng thời bị cáo xuất trình tài liệu “đã bồi thường

toàn bộ số tiền còn lại 13.000.000đ theo bản án tuyên”, bị hại anh T có đơn bãi nại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ mâu thuẫn, nên vào khoảng 11 giờ 30 ngày 31-7-2017, tại quán nước “*Hương Trĩ*” của bà H; giữa bị cáo A và bị hại anh T đánh nhau, sau đó được mọi người can ngăn. Khi bị cáo A đi qua nhà ông bà nội của mình thì thấy bị hại anh T ngồi trong quán nước của bà H, bị cáo A tiếp tục lấy 01 con dao dài 15cm bỏ trong túi quần phía sau đi vào quán nước của bà H, bị cáo Anh đuổi theo bị hại, sau đó bị cáo A cầm dao bằng tay phải đâm từ trên xuống dưới, bị hại anh T đứng dậy đưa tay trái lên đỡ thì bị thương ở tay trái. Hậu quả của hành vi gây thương tích cho bị hại “*Vết thương cổ tay trái dài 4.5cm đứt gân duỗi ngón V, tổn thương thần kinh trụ không hoàn toàn, liệt một phần ngón V; Gãy xương đùi trái. Tỷ lệ thương tích 21% do vật sắc nhọn gây nên*”. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ; Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Ngô Đức A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu tài liệu chứng cứ thể hiện. Bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm hại đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo “*thành khẩn khai báo*”, nên đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000đ/43.000.000đ, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và được bị hại có đơn bãi nại. Bên cạnh đó, nguyên nhân xảy ra đánh nhau, bị hại có một phần lỗi nên bị cáo đã được áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; một tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị hại cũng có đơn bãi nại. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Đức A, sửa bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đức A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Đức A 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Đức A cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Đức A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Kim Đồng

